

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26-11-2021

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thao .

2. Ông Phạm Văn Đạo .

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 26 -11-2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 15-10-2021 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12-11-2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Bùi Mạnh Tám, sinh năm 1986. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồng Danh, xã Minh Quân, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

**2. Bị đơn:** Chị Nông Thị Thân, sinh năm 1996. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đồng Danh, xã Minh Quân, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28-9-2021, các bản khai tiếp theo, nguyên đơn anh Bùi Mạnh Tám trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Mạnh Tám và chị Nông Thị Thân kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Quân, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 22-7-2020. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, anh Tám mãi chơi, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất hoà trong tình cảm. Nay anh Tám xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện Trần Yên giải quyết cho anh được ly hôn chị Nông Thị Thân. Do điều kiện

đang làm thuê xa nhà, tình hình dịch bệnh phức tạp, đường xá đi lại khó khăn nên anh Tám đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Tám và chị Thân không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 06-10-2021, bị đơn chị Nông Thị Thân trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Thân và anh Bùi Mạnh Tám kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 22-7-2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn Đồng Danh, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái, cuộc sống chung hoà thuận hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng xảy ra cãi vã trong thời gian dài, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng mâu thuẫn không thể khắc phục. Nay chị Thân xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Tám làm đơn ly hôn, chị Thân đồng ý. Do điều kiện đang làm việc ở khu vực ngoại tỉnh Yên Bái, tình hình dịch bệnh phức tạp, giao thông giữa các tỉnh thành khó khăn nên chị Thân đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt chị theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Bùi Mạnh Tám và bị đơn chị Nông Thị Thân đều có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải và đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên Toà án không tiến hành hoà giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn anh Bùi Mạnh Tám, bị đơn chị Nông Thị Thân đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Mạnh Tám và chị Nông Thị Thân kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 22-7-2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã trong thời gian dài, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2021 đến nay. Sau khi Toà án thụ lý vụ án, nguyên đơn anh Bùi Mạnh Tám và bị đơn chị Nông Thị Thân đều có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải và đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Cả nguyên đơn và bị đơn đều từ chối quyền lợi và cơ hội hàn gắn cục sống chung của vợ chồng, cho thấy hôn nhân giữa anh Tám, chị Thân ngày càng trầm trọng, đời sống chung thực thể không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho anh Bùi Mạnh Tám được ly hôn chị Nông Thị Thân theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh Bùi Mạnh Tám và chị Nông Thị Thân xác định không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Anh Bùi Mạnh Tám và chị Nông Thị Thân không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết quan hệ về tài sản và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Anh Bùi Mạnh Tám phải chịu án phí DSST ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Mạnh Tám được ly hôn chị Nông Thị Thân.

2. Về án phí: Anh Bùi Mạnh Tám phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001772 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái ngày 14-10-2021.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Phương**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- UBND xã Minh Quân;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Phương**